TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 62/2022/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 25 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 35/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn:* Nguyễn Bảo T1, sinh năm 1992.

Địa chỉ: 51/19 Khu Phố 1, Phường 4, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Lê Thị Hồng C, sinh năm 1986.

Địa chỉ: ấp T2, xã T3, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Bảo T1 và chị Lê thị Hồng C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung, tài sản chung, nợ chung:* Anh Toàn, chị Cẩm xác định không có.

- *Về án phí:* Anh T tự nguyện chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, sau khi khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh T đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0008147 ngày 02 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự

huyện T, hoàn lại anh T1 số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Chị C không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tân Phú Đông;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú Đông;
- UBND xã T3, huyện T, TG;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đặng Văn Lắm